

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 02/2018/HS-ST
Ngày 30-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Hà.

2- Ông Lê Minh Quan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Ngọc Lệ- thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: ông Vũ Văn Lực, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: không), sinh ngày 09 tháng 12 năm 1994 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: khu phố P, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Đào Thị H, sinh năm 1969; Vợ, con chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18 tháng 10 năm 2017 có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Mai Thanh N, sinh năm 1990.(có mặt); Nơi cư trú: khu phố H, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị H, sinh năm 1969 (có mặt); Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người làm chứng:

1- Ông Bùi Văn B, sinh năm 1996 (Vắng mặt); Nơi cư trú: khu phố T, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2- Ông Lê Văn H, sinh năm 1973 (Vắng mặt); Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Ngọc T với Mai Thành N có quan hệ quen biết nhau, trong lúc nói chuyện với nhau qua điện thoại về chuyện gia đình của N thì xảy ra mâu thuẫn nên N bảo T đến nhà của N để nói chuyện. Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28 tháng 7 năm 2017, T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius không rõ biển số do T mượn, chở theo Bùi Văn B đến trước con hẻm nhà của N thuộc khu phố Hòa Hội, thị trấn Đất Đỏ thì gặp N. Lúc này T vẫn còn ngồi trên xe, N ôm cổ T, T dùng tay đỡ ra, B xuống xe còn T điều khiển xe chạy về phía trước nhặt một cục đá ở bên lề đường to khoảng bằng nắm tay rồi điều khiển xe quay lại, trong khi N đang đứng thì bị T ngồi trên xe cách N khoảng 2,7m tay phải cầm cục đá ném trúng vào mắt trái của N, N ôm mặt bỏ chạy, T xuống xe chạy bộ đuổi theo đến đầu hẻm vào nhà của N rồi điều khiển xe chở B đi về.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Mai Thanh N số 276/TgT ngày 15-9-2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

1. Dấu hiệu chính:

- 02 vết sẹo vùng mắt trái lành thương tốt.
- Chấn thương mắt trái: Đứt lệ quản, rách kết mạc, giác mạc phù, trầy biểu mô trung tâm, xuất huyết tiền phòng, gai thị phù, giảm thị lực, sau chấn thương bệnh nhân được điều trị nội khoa. Hiện tại: Thị lực ngón tay 1.0m, tiền phòng đục, tyndall (+). Đồng tử méo, PXAS (-), Đục thủy tinh thể, đục pha lê thể, hoàng điểm co kéo.

2. Vật gây thương tích, chiều hướng tác động: Thương tích trên được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật tày, tác động vào vị trí các vết thương theo chiều hướng từ phía trước ra sau, lực tác động mạnh.

Tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 46%.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng), tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 28-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 của Điều luật; Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi dùng tay lượm đá ném vào vùng đầu của Mai Thanh N, trúng vào mắt trái của N. Hậu quả bị chấn thương mắt trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46%. Hội đồng xét xử qua tiến hành tranh tụng công khai tại phiên tòa, xét lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời trình bày của bị hại, người làm chứng, phù hợp những chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ như: Giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, xác định thương tích trên người của bị hại là do hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra, đây là quan hệ nhân quả, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo dùng cục đá to bằng nắm tay, được pháp luật quy định là hung khí nguy hiểm, ném trúng mắt của bị hại gây thương tích, nên tỷ lệ tổn thương cơ thể chỉ 46% nhưng thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 của Điều luật, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 3 của Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên có đủ căn cứ xác định bản cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 28-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, bị hại ôm bị cáo trước nên cũng có phần lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo phạm tội có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 không có tình tiết tăng nặng đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** (tên gọi khác: không), phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1/-Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** (tên gọi khác: không) **03** (ba) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ bị bắt tạm giam (18/10/2017).

2/-Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3/-Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/- Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/01/2018) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BRVT.
- Sở TP. BRVT
- VKSND H. Đất Đỏ
- Công an huyện Đất Đỏ.
- CCTHADS H.Đất Đỏ.
- Bị cáo.
- Người bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

NGUYỄN VĂN TẾN